

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 2 THÁNG 1 (NHÓM 12-24 THÁNG)

TỪ 06/01/2025 ĐẾN 10/01/2025

HÌNH THỨC SINH HOẠT	THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU
Đón trẻ	Nhắc trẻ chào cô và ba, mẹ khi đến lớp Nhắc phụ huynh cho trẻ đi học đúng giờ để trẻ được tham gia thể dục sáng Cô nhắc nhở trẻ không mang đồ chơi, bánh kẹo, đồ chơi nhỏ vào lớp... Cô quan sát sức khỏe trẻ để phát hiện những biểu hiện bệnh truyền nhiễm ở trẻ. Nhắc trẻ cất giỏ, dép vào đúng tủ giỏ của bản thân.				
Thể dục sáng	Các bài tập phát triển nhóm cơ và hô hấp Hô hấp: tập hít thở Tay: 2 tay đưa ra phía trước, đưa ra sau Bụng: nghiêng người sang 2 bên Chân: ngồi xuống, đứng lên.				
Trò chuyện	Cô hỏi trẻ đây là cái gì? (dây), dây có thể chơi gì?,,,	Giới thiệu về ông,bé, bình tưới cây ...	Chơi tiếng kêu các con vật. Hỏi trẻ con mèo kêu thế nào?...	Cô cho trẻ chơi các khối gỗ, cô hỏi trẻ đây là gì? Để làm gì?....	cô trò chuyện với trẻ về các loại hoa hỏi trẻ: đây là hoa gì? Để làm gì? ...
Hoạt động chung (hoạt động có chủ đích)	THỂ DỤC Bò chui dưới dây	NGÔN NGỮ Kể chuyện: ông và bé tưới cây	NHẬN THỨC (nhận biết tập nói) Nhận biết tập nói: hoa hồng Chơi tập Tập cho trẻ biết làm quen và trả lời câu hỏi hoa gì đây? cái gì đây? Làm gì?... Cô cho trẻ quan sát các loại hoa, cô hỏi trẻ: cái gì đây? Hoa gì đây? Làm gì?....Cô	VẬN ĐỘNG TINH Xếp chồng 4 khối	ÂM NHẠC Vận động theo nhạc: ra chơi vườn hoa

			gợi mở cho trẻ trả lời		
Hoạt động vui chơi	Một vài hành động đơn lẻ trong sinh hoạt hằng ngày Trò chơi giả bộ có cốt chuyện Nội dung cốt chuyện của trò chơi: Trẻ biết thực hiện hành động mô phỏng sự việc nhất định, Sử dụng vật thay thế do người lớn gợi ý Biện pháp: Cô cho trẻ chơi, khi trẻ chơi cô quan sát và gợi ý, hướng dẫn khi trẻ gặp khó khăn khi chơi. Phương tiện: Tranh gợi ý bé tắm , bé ăn, bé ngủ trên tường. Đồ chơi: chén, muỗng, ly, khăn, yếm, nôi búp bê, áo ,quần búp bê, thau tắm, chai sữa tắm... Hoạt động phù hợp với độ tuổi Trò chơi có luật: Hành động chơi: Trẻ tích cực, hứng thú khi tham gia hoạt động. Thích thú chơi cùng bạn, có những biểu hiện chia sẻ với bạn trò chơi của mình. Biện pháp: Trẻ tự chơi, cô quan sát, hỗ trợ khi trẻ chơi gặp khó khăn... Phương tiện: Tìm hình đồ chơi xanh - đỏ, tìm 2 cặp hình giống nhau, tìm cá cho cá vào hồ, so hình giống nhau, lồng hộp xanh, lồng hộp đỏ.... Trẻ có ý tưởng trong khi xếp mô hình Trò chơi xây dựng: Hành động chơi: Trẻ biết xếp chồng để tạo ra mô hình xây dựng, trẻ hứng thú khi làm ra mô hình, Trẻ biết xếp theo đề tài Biết xếp chồng 4 khối. Biện pháp: Cô cho trẻ quan sát mô hình, trẻ tự xếp. Cô quan sát trẻ chơi và giúp đỡ trẻ khi gặp khó khăn khi xếp chồng. Phương tiện: Khối giấy, nhựa hình vuông, chữ nhật , tam giác các màu, khối trụ tròn, lon sữa, chậu hoa, khối hình chóp...				
Hoạt động ngoài trời	Quan sát rau mồng tơi: + Đây là gì? + Tên rau là gì? Chơi tự do: Cô chuẩn bị: thảm có độ sần sùi, lồi, lõm... Đi trên thảm: trẻ đi trên thảm có độ sần sùi, lồi, lõm... tạo cảm giác cho trẻ	TC VĐ: “ Trò chơi chạy” Chơi tự do: Tập trẻ khéo léo Cô chuẩn bị: cần câu, cá... Trẻ chơi câu cá.	Quan sát cá: + Đây là con gì? + Cá bơi bằng gì ? Chơi tự do: Tập trẻ lao động Tưới cây: trẻ biết cầm bình tưới cây Cô chuẩn bị: bình tưới cây..	Trò chơi dân gian: “ Nu na nu nống” Chơi tự do: Giữ thăng bằng trong vận động đi, tung bóng Cô chuẩn bị dây làm đường hẹp, bóng...	TC VĐ: “ Mèo và chuột” Chơi tự do: tập trẻ khéo léo Đong nước: trẻ chơi đong nước vào chai Cô chuẩn bị: chai phễu, gáo nước
Giờ ăn Vệ sinh Ngủ	Tập một số thói quen tốt; + Rửa tay trước khi ăn				

Hoạt động chiều	Nhóm 1: Nghe các từ chỉ tên đồ vật: cho trẻ nghe các từ như: bàn, ghế, chén, muỗng... Nhóm 2: cho vài trẻ chưa thực hiện được thể dục “Bò chui dưới dây”. cô cho trẻ thực hiện	Nhóm 1: Nghe các bài đồng dao: dung dăng dung dẻ, rồng rắn lên mây... Nhóm 2: Cho vài trẻ chưa nhớ nội dung câu chuyện. Cô kể và đàm thoại cùng cô.	Nhóm 1: Nghe các bài ca dao: công cha như núi Thái sơn, kéo cưa lừa xẻ... Nhóm 2: Vài trẻ chưa nhận biết và nói được từ hoa hồng, cánh hoa..., cô cho xem hoa hồng và nhận biết về hoa hồng...	Nhóm 1: Nghe kể chuyện đơn giản theo tranh: Thỏ mẹ và thỏ con cùng nhổ củ cà rốt Nhóm 2: Vài trẻ chưa xếp chồng được 4 khối. Cô cho trẻ thực hiện.	Nhóm 1: Phát âm các âm khác nhau: trẻ phát âm các âm gần gũi như: a.... . Thực hiện một số hành vi giao tiếp như: Cảm ơn Nhóm 2: Vài trẻ chưa vận động theo nhạc bài hát “Ra chơi vườn hoa”. cô cho trẻ thực hiện
Trả trẻ	Trao đổi với phụ huynh về tình hình sinh hoạt trẻ trong ngày Nhắc trẻ chào cô, ba, mẹ trước khi ra về. Nhắc trẻ lấy giỏ và giày trong ngăn tủ trước khi ra về. Trao đổi với phụ huynh chuẩn bị đồ dùng nhiều cho bé để cô chăm sóc bé được tốt hơn.				
Nhận xét cuối ngày.					

KẾ HOẠCH TUẦN 2 THÁNG 1 (NHÓM 25-36 THÁNG)

Từ ngày 06/01 đến ngày 10/01/2025

Hoạt động	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu
Đón trẻ	- Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe, thói quen của trẻ.				
Trò chuyện sáng	- Dỗ dành trẻ, chơi trò chơi nhỏ tạo niềm vui cho trẻ.				
Chơi - tập	Trẻ thực hiện được các vận động giữ thăng bằng khi đi trong đường hẹp có bề vật trên tay.	Trẻ nhận biết tên và một số đặc điểm nổi bật của hoa Đào, hoa Mai.	Trẻ đọc đoạn thơ trong bài thơ “chợ tết” có sự trợ giúp của cô	Trẻ nhận biết và thể hiện một số trạng thái cảm xúc vui, buồn, tức giận. Bài tập (Trang 9) KH & TN	Kỹ năng dạy trẻ đeo yếm
Hoạt động góc	*Chơi thao tác vai: trẻ chơi với búp bê. - Chơi khám bệnh cho bé - Bế em. - Ru em ngủ. - khám bệnh cho bé -chơi kẹp gai nhím, câu cá - HĐVĐV: đập bi, đập chuột, đập muỗi - Nghe đọc thơ bài bạn mới, cháu chào ông ạ				
Hoạt động ngoài trời	- Chơi cầu trượt, xe chòi chân, chơi banh. - Cho trẻ làm quen 1 số đồ chơi ngoài trời				
Vệ sinh, ăn, ngủ	* Vệ sinh: - Lau tay và lau mặt cho trẻ trước khi ăn, khi bị bẩn - Thay tã, thay quần áo cho trẻ - Uống sữa - Cho trẻ đi vệ sinh; vệ sinh vùng kín cho trẻ. Lau tay và lau mặt cho trẻ trước khi ăn. - Tập đi vệ sinh đúng nơi quy định. * Giờ ăn: - Dỗ dành để trẻ ăn và uống sữa. - Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau. * Ngủ trưa: - Trẻ ngủ trưa, cô bao quát trẻ ngủ. - Ngủ 1 giấc buổi trưa.				

Chơi – tập	- Trẻ nghe một số bài hát: trường chúng cháu là trường mầm non. Chơi lắp ráp				
Trả trẻ	- Trao đổi với phụ huynh về tình hình trẻ trong ngày.				
Nhận xét cuối ngày		.			

KẾ HOẠCH TUẦN 2 THÁNG 1 (KHỐI 3-4 TUỔI)

Hoạt động	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu
Đón trẻ	Trao đổi nhanh với PH tình hình sức khỏe, sở thích ăn uống ở nhà ... của trẻ. Cùng trẻ thực hiện chọn tâm trạng cảm xúc của bé khi đến lớp Bé thực hiện tìm kí hiệu bảng tên điểm danh bé đến lớp				
Trò chuyện sáng	Cô ổn định lớp, thực hiện xếp hàng chia 4 tổ cả lớp. Mở chủ đề: - Cùng trẻ nghe bài hát “Quả gì?” + Trong bài hát vừa nghe có những loại quả gì? + Kể tên một số loại quả mà con biết? + Con thích ăn quả gì? Vì sao?				
Giờ học	TC: Trẻ phối hợp tay - mắt trong vận động chuyển bóng 2 bên theo hàng ngang. TT: Vẽ cây bằng nét thẳng, nét xiên, nét cong tròn (bt tạo hình trang 2)	CCKNS: Trẻ nhận biết đặc điểm nổi bật và công dụng của một số loại quả gần gũi quen thuộc	NT: Trẻ biết tách nhóm có số lượng 4 thành 2 phần bằng 2 cách	NN: Trẻ kể lại câu chuyện cùng cô theo tranh minh họa câu chuyện “Quả táo của ai?”	TC&KNXH: Trẻ có kỹ năng nhận biết cách ăn một số loại quả có hạt: ít hạt và nhiều hạt. TT: Đánh dấu hình không phù hợp với công dụng của các quả (KPKH, 16)
Hoạt động góc	* Góc xây dựng: - Hiện diện trước hoặc trong khi xếp , sau khi mô hình được làm xong - Trẻ biết xây dựng những mô hình đơn giản và gần gũi mà trẻ thường thấy xung quanh vào				

	những ngày gần tết (nhà, vườn hoa, công viên) - Có thói quen tự lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định * Góc gia đình: Trò chơi: Cửa hàng bán hoa quả - Tạo sự linh hoạt tình tiết của nội dung cốt chuyện - Tình huống giả bộ đa dạng, phong phú - Sử dụng vật thay thế khi có nhu cầu - Rủ nhau chơi, thỏa thuận về trò chơi và chuẩn bị đồ chơi, nơi chơi... cho trò chơi chung - Nhóm chơi quen thuộc, luôn chấp nhận bạn mới * Góc học tập: - Trẻ có một số phẩm chất cá nhân mạnh dạn, tự tin, tự lực: Mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi. - Nỗ lực, hứng thú * Góc tạo hình: - Trẻ tô màu các loại quả, vẽ quả dưa hấu - Trẻ có các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt đan tết quả thơm
Phòng chức năng	- Phòng thể chất: Luyện tập chạy thay đổi hướng theo hiệu lệnh kết hợp ném trúng đích ngang (xa 2m). - Phòng nghệ thuật: Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách - Phòng thông minh: Chơi trò chơi trên bảng tương tác về các loại quả
Hoạt động ngoài trời	*Quan sát: - Cây đu đủ - Cây xoài - Cây mít *TCDG: - Trò chơi : Cá sấu lên lên bờ. * Cách chơi, luật chơi: Cho một trẻ làm cá sấu, các trẻ khác đứng ngoài hai bên vạch mức trên

	bờ treu chọc cá sấu hoặc nhảy xuống nước khi cá sấu đến gần phải nhanh chân nhảy lên bờ nếu bạn nào chậm sẽ bị cá sấu bắt . - Kéo cưa lừa xẻ *TCVD: - Trò chơi: “ Qua sông” * Cách chơi, luật chơi: Khi nghe hiệu lệnh bật qua sông, trẻ phải nhanh chân bật qua sông sao cho không chạm vào vạch mức. *Chơi tự do: - Khu liên hoàn, bóng, phấn vẽ * Lao động: - Bé trực nhật giờ ăn, giờ ngủ - Dọn dẹp, phân loại đồ chơi sau khi chơi.				
Vệ sinh, ăn, ngủ	Tập rửa tay bằng xà phòng. Làm quen kỹ năng lau mặt. Thể hiện bằng lời nói về nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh. Biết ăn để chóng lớn, khoẻ mạnh và chấp nhận ăn nhiều loại thức ăn khác nhau. Trẻ tập làm một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt: sử dụng khăn giấy lau miệng đúng cách.				
Sinh hoạt chiều	Làm bài tập vẽ quả dưa hấu	Hát vận động theo bài hát “Quả gì?	- Đọc thuộc thơ “Hoa kết trái”	Làm bài tập tìm bóng cho quả	Nhận xét cuối tuần Đóng chủ đề: Con thích ăn quả nào? Ai trồng cây ăn quả cho các con ăn? Các loại quả đều tốt cho sức khỏe giúp có sức đề kháng và đẹp da. Yêu quý biết ơn

					những người trồng cây ăn trái.
Trả trẻ	Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe trẻ trong ngày, chế độ ăn uống của trẻ tại lớp.				
Nhận xét cuối ngày					

KẾ HOẠCH TUẦN 2 THÁNG 1 (KHỐI 4-5 TUỔI)

Hoạt động	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu
Đón trẻ	Cô niềm nở đón trẻ vào lớp. Trao đổi phụ huynh về tình hình sức khỏe trẻ, nhắc nhở trẻ chào cô và chào người thân khi vào lớp.				
Trò chuyện sáng	Trò chuyện, trao đổi về các sự kiện, lễ hội, tâm trạng... của cá nhân trẻ. Mở chủ đề Rau Trò chuyện với trẻ về tên gọi, màu sắc các loại rau mà bé biết, bé kể tên một số món canh rau bé biết + Trường mình trồng các loại rau nào? Rau có màu gì? + Con đã ăn loại rau nào? + Rau có thể chế biến thành món gì?				
Giờ học	Thể chất: Trẻ biết ném trứng đích ngang (xa 2m). + Bài tập: Nhận biết chữ “đ”	CCKNS: Rau, củ, quả Trẻ nhận biết gọi tên thông qua đặc điểm bên ngoài của các loại rau gần gũi, ích lợi đối với con người.	Toán: Trẻ biết phân loại cây, hoa, quả theo 1 - 2 dấu hiệu.	Kể chuyện: Trẻ nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi truyện “ Chú đồ con”	Tạo hình: Trẻ biết chia đất, biết sử dụng kỹ năng: xoay tròn, lăn dài, làm nhon, ấn dẹp để nặn đậu Hà Lan KNS: Trải nghiệm trồng rau
Hoạt động góc	* Góc phân vai - Góc bán hàng: Bán một số loại rau củ quả, nước ép trái cây. - Góc gia đình: Nấu các món ăn gia đình * Góc xây dựng: - Xây dựng vườn hoa, vườn trái cây * Góc nghệ thuật: - Âm nhạc: Múa “Lá xanh”, “Màu hoa”, “Sắp đến Tết rồi”, “Quả”. Chơi với các dụng cụ âm nhạc. - Tạo hình: Vẽ, nặn một số loại rau, củ, quả: đậu hà lan, cà tím, cà rốt,... * Góc KPKH/thiên nhiên: - Gieo hạt và quan sát sự phát triển của cây, tưới cây, lau lá, chăm sóc cây. * Góc học tập/ thư viện: - Xem sách thơ, truyện có chủ đề thế giới thực vật * Bé thực hành kỹ năng sống: - Kỹ năng rót nước uống, dọn bàn ăn, xếp muống				

Hoạt động ngoài trời	* Quan sát - Quan sát giàn bầu - Quan sát rau cải mầm - Cây đậu bắp * TCVD - Bật vào vòng- ném xa - Chuyển bóng * TCDG - Bịt mắt bắt dê - Rồng rắn lên mây * Chơi tự do - Bé chơi với các đồ chơi cô chuẩn bị: bóng, phấn, chong chóng bay - Chơi với cát: vẽ chữ trên cát, đắp hình trên cát, xúc cát vào chai. - Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời, chơi với phấn, Chơi với lá cây: nhặt lá vàng - Chạy xe đạp * HDLĐ: tưới cây, chăm sóc vườn rau, nhặt lá				
Phòng chức năng	Phòng thể chất: trò chơi “trườn theo hướng thẳng” Phòng nghệ thuật: nhảy dân vũ “Thần tài đến” Phòng thông minh: nhận biết tên gọi, đặc điểm các loại rau Phòng steam: Sự phát triển của hạt giống qua các điều kiện sống khác nhau: trong bóng tối, ngoài ánh sáng, trong đất, trong hộp... Vòng đời phát triển của cây trồng.				
Vệ sinh, ăn, ngủ	- tiếp tục rèn kỹ năng lau mặt, rửa tay, kỹ năng ngồi ăn uống - Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc như : Đi vệ sinh đúng nơi quy định, Bỏ rác đúng nơi qui định. - Biết trải nệm gối, nằm ngủ ngay ngắn, trật tự - Đọc truyện cho trẻ nghe trước khi ngủ : Chú đỗ con, Nhỏ củ cải				
Sinh hoạt chiều	Học năng khiếu: Anh văn	Đọc đồng dao, vè, thơ đã học Bài thơ: Hoa kết trái	Học năng khiếu: Nhịp điệu	Chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc đã học	Đóng chủ đề, ôn lại các kiến thức đã học trong tuần
Trả trẻ	Trao đổi và trò chuyện với phụ huynh về tình hình trong ngày của bé				
Nhận xét					

cuối ngày					
------------------	--	--	--	--	--

KẾ HOẠCH TUẦN 2 THÁNG 01 (KHỐI 5-6 TUỔI)

Từ ngày 06/01 đến 10/01

Hoạt động	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu
Đón trẻ	Quan sát tình hình sức khỏe, tâm trạng.... của trẻ. Trò chuyện cùng phụ huynh về trẻ. Trao đổi với cha mẹ trẻ về chụp hình Tết cho trẻ.				
Trò chuyện sáng	Trò chuyện, trao đổi về các sự kiện, lễ hội, tâm trạng... của cá nhân trẻ. Trò chuyện cùng bé về Bác Hồ, xem video Bác Hồ với thiếu nhi Mở chủ đề NGÀY VÀ ĐÊM Trò chuyện với trẻ về: - Con biết gì về ngày và đêm?				
Giờ học	LQCV Hiểu nghĩa một số từ trái nghĩa chỉ sự vật, hiện tượng đơn giản, gần gũi. (chỉ số 63)	CCKNS: Ngày và đêm Sự khác nhau giữa ngày và đêm	Thể chất Chỉ số 4:Trèo lên xuống 7 giống thang hoặc ở độ cao 1.5m so với mặt đất Tăng tiết: Chỉ số 111. Nói được ngày trên lịch và giờ trên đồng hồ.	Toán Gộp/ tách 9 đối tượng thành 2 nhóm bằng ít nhất 2 cách và so sánh số lượng của các nhóm(chỉ số 105); và đếm	Kể chuyện: Nghe hiểu nội dung câu chuyện phù hợp với độ tuổi. (chỉ số 64) câu chuyện: Sự tích ngày và đêm Tăng tiết: Tập tô, tập đồ chữ đã học.(chữ k, h)

	9h35-10h15: Hoạt động phòng thông minh: chơi trò chơi với quizz “ ôn tập các chữ cái đã học”	9h-9h35: Hoạt động phòng stem: Chơi lắp ráp robun chuyển động	9h35-10h15: Hoạt động phòng thể chất: Ôn vận động Chỉ số 4:Trèo lên xuống 7 gióng thang hoặc ở độ cao 1.5m so với mặt đất Chơi TC: Ai nhanh hơn(trèo thang hái quả)	9h-9h35: Hoạt động phòng nghệ thuật: Bé tập nhảy sạp từ vòng.	
Hoạt động góc	* Góc phân vai - Gia đình, bác sĩ , bán hàng Có nhóm chơi quen thuộc, chấp nhận bạn mới Thể hiện nội dung chơi, vai chơi, hành động chơi phù hợp * Góc xây dựng: - xây mô hình theo ý thích Có thói quen tự lấy và cất đồ chơi nhanh nhẹn, gọn đẹp và đúng nơi qui định Rủ nhau chơi, thỏa thuận về MHXD và phân công thực hiện Chơi xếp hình, lắp ráp theo ý thích * Góc đọc sách: - Đọc sách theo ý thích Kể chuyện sáng tạo tranh vẽ - kể chuyện theo tranh “ Sự tích ngày và đêm” * Góc Toán				

	-Trẻ nỗ lực, hứng thú qua các trò chơi + Tìm đồ vật ở đâu(bài tập rèn khả năng quan sát, tư duy) + Chắp ghép các hình học phẳng thành một hình khác theo khả năng hoặc theo yêu cầu + Nhận biết số , số lượng, số thứ tự theo khả năng + Chơi lắp ghép hình * Góc LQCV: - “Viết” tên của mình theo ý thích - Sao chép từ của các sự vật, hiện tượng quen thuộc * KPKH: sự kì diệu của không khí, banking xô đa với giấm ăn làm cho quả bóng to lên. *Góc Âm nhạc - Trẻ vui sướng, vỗ tay, làm động tác mô phỏng và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh của bài hát thiếu nhi. Trẻ hát theo nhạc bài hát yêu thích * Góc tạo hình - Vẽ tranh hoạt động ban ngày/ban đêm - nặn, gấp theo ý thích				
Hoạt động ngoài trời	Quan sát Hoa xoài, quả xoài TCVĐ -Lăn bóng qua 5 – 7 điểm đích dắc- sút bóng vào đích Chơi tự do - Chơi tự do với đồ	TCDG - Ròng rần lên mây Chơi tự do - Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời, chơi với phấn,Chơi với lá cây: nhặt lá vàng	Quan sát Hoa đồng tiền TCVĐ Chạy cướp cờ Chơi tự do - Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời: phấn, bóng	TCDG Trốn tìm Chơi tự do - Chơi với cát: vẽ chữ trên cát, đắp hình trên cát, xúc cát vào chai.	Quan sát: Quan sát bầu trời Chơi tự do - chạy xe đạp, nhảy dây. HDLD: tưới cây, nhặt lá

	chơi ngoài trời: phấn, bóng				
Vệ sinh, ăn, ngủ	Mời cô, mời bạn khi ăn và ăn từ tốn. Không đùa nghịch, không làm đổ vãi thức ăn. Vệ sinh răng miệng: sau khi ăn hoặc trước khi đi ngủ, sáng ngủ dậy. Chỉ số 19. Kể được tên một số thức ăn cần có trong bữa ăn hàng ngày. Thực hiện được một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng: trật tự khi ăn, khi ngủ; Có hành vi bảo vệ giữ gìn môi trường trong sinh hoạt hàng ngày (chỉ số 57) như bỏ rác đúng nơi quy định.				
Sinh hoạt chiều	Ôn tập từ trái nghĩa Đọc thơ: Bình Minh trong vườn	Đọc vè: Vè nói ngược Học năng khiếu nhịp điệu	Chỉ số 52. Sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ đơn giản cùng người khác. Hoạt động lao động: trực nhật dọn vệ sinh lớp học.	Tập viết số từ 1-10, sao chép chữ đã học - Học năng khiếu môn toán	Học năng khiếu nhịp điệu Đóng chủ đề, ôn lại các kiến thức đã học trong tuần
Trả trẻ	Trao đổi và trò chuyện với phụ huynh về tình hình trong ngày của bé				
Nhận xét cuối ngày					